

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **146/2013/NĐ-CP**

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2013

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 8866
	Ngày: 31/10

NGHỊ ĐỊNH
Về việc công bố tuyến hàng hải
và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật hàng hải Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật biển Việt Nam ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật biên giới quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

Chính phủ ban hành Nghị định về việc công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về việc công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam phục vụ cho việc tàu thuyền đi qua không gây hại nhằm bảo đảm an toàn hàng hải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công bố tuyến hàng hải, phân luồng giao thông và tàu thuyền tham gia giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Tuyến hàng hải là tuyến đường đi của tàu thuyền trong lãnh hải Việt Nam, được giới hạn bởi các điểm có vị trí, tọa độ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định, công bố để chỉ dẫn cho tổ chức, cá nhân, tàu thuyền khi hoạt động trong lãnh hải Việt Nam.

2. Công bố tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố bằng các hình thức phù hợp cho tổ chức, cá nhân và tàu thuyền về vị trí, tọa độ và thông số kỹ thuật của tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam.

3. Phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam là việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định và chỉ dẫn cho tàu thuyền đi qua không gây hại trong lãnh hải Việt Nam nhằm bảo đảm an toàn hàng hải.

Điều 4. Nội dung quản lý nhà nước về công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam

1. Xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế - kỹ thuật liên quan đến công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

2. Hợp tác quốc tế và tham gia các điều ước quốc tế liên quan đến công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

3. Tổ chức lập, công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

4. Tổ chức thực hiện quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên liên quan đến công bố, quản lý tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

5. Tổ chức thực hiện quản lý bảo vệ môi trường biển, quốc phòng, an ninh; kiểm tra, giám sát các hoạt động trên tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Trách nhiệm quản lý nhà nước về công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam

1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam phục vụ cho việc tàu thuyền đi qua không gây hại nhằm bảo đảm an toàn hàng hải.

2. Bộ Giao thông vận tải tổ chức thiết lập, công bố, quản lý tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam. Cục Hàng hải Việt Nam thực hiện quản lý nhà nước về công bố, quản lý tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

3. Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về công bố tuyến hàng hải, phân luồng giao thông và hoạt động của tàu thuyền trong lãnh hải Việt Nam.

Chương II
THIẾT LẬP, CÔNG BỐ TUYẾN HÀNG HẢI
VÀ PHÂN LUỒNG GIAO THÔNG TRONG LÃNH HẢI VIỆT NAM

Mục 1
THIẾT LẬP, CÔNG BỐ TUYẾN HÀNG HẢI TRONG LÃNH HẢI VIỆT NAM

Điều 6. Thiết lập tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam

1. Việc thiết lập tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam phục vụ cho việc đi qua không gây hại và bảo đảm an toàn hàng hải của tàu thuyền phải phù hợp với pháp luật của Việt Nam, Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982 và các điều ước quốc tế khác liên quan đến thiết lập tuyến hàng hải trong lãnh hải mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. Thiết lập tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam:

a) Căn cứ vị trí, điều kiện cụ thể lãnh hải của đất liền, lãnh hải của đảo, lãnh hải của quần đảo của Việt Nam, Bộ Giao thông vận tải tổ chức thiết lập tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam.

b) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải tổ chức lập và phát hành hải đồ có thể hiện tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam phục vụ cho việc đi qua không gây hại và bảo đảm an toàn hàng hải của tàu thuyền.

Điều 7. Thẩm quyền công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam

1. Bộ Giao thông vận tải thực hiện công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

2. Bộ Ngoại giao phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và các cơ quan liên quan thông báo cho các tổ chức quốc tế về tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế có liên quan.

Điều 8. Nội dung công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam

1. Tên tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam.

2. Vị trí, tọa độ và thông số kỹ thuật của tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam.

3. Thông tin liên quan đến phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

4. Các chỉ dẫn cho tàu thuyền đi qua không gây hại trên tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

5. Các thông tin cần thiết khác.

Điều 9. Hình thức công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam

1. Việc công bố tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam được thực hiện bằng các hình thức sau:

a) Phát hành hải đồ hoặc tài liệu bằng giấy hoặc điện tử liên quan phục vụ cho việc đi biển;

b) Phát thông báo hàng hải;

c) Lập danh bạ tuyến hàng hải và luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam;

d) Các hình thức phù hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Cục Hàng hải Việt Nam có trách nhiệm:

a) Tổ chức phát thông báo hàng hải đối với tuyến hàng hải và phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam đã công bố theo quy định;

b) Tổ chức lập, phát hành danh bạ các tuyến hàng hải và luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam.

3. Kinh phí lập và phát hành danh bạ tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Mục 2

PHÂN LUỒNG GIAO THÔNG TRONG LÃNH HẢI VIỆT NAM

Điều 10. Phân luồng giao thông trong lãnh hải Việt Nam

1. Tàu thuyền đi qua lãnh hải Việt Nam nhưng không đi vào nội thủy Việt Nam thực hiện hành trình theo tuyến hàng hải trong lãnh hải Việt Nam đã được công bố.

2. Tàu thuyền đi qua lãnh hải Việt Nam để vào nội thủy Việt Nam thực hiện hành trình như sau:

a) Tàu thuyền vận chuyển hàng hóa, hành khách và hành lý hoặc tàu quân sự và các loại tàu thuyền khác không vì mục đích thương mại đi vào cảng biển Việt Nam phải đi đến vùng đón trả hoa tiêu đã được công bố và thực hiện thủ tục tàu thuyền vào cảng biển theo quy định riêng của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Tàu thuyền vào nội thủy Việt Nam nhưng không đến cảng biển Việt Nam trong các trường hợp sau đây, thuyền trưởng phải thông báo ngay cho Cảng vụ Hàng hải khu vực biết về lý do, mục đích tàu thuyền vào nội thủy Việt Nam:

- Cấp cứu thuyền viên, hành khách trên tàu;
- Tránh, trú bão;
- Thực hiện hoạt động tìm kiếm, cứu nạn; chuyển giao người, tài sản, tàu thuyền đã cứu được trên biển;
- Khắc phục hậu quả sự cố, tai nạn hàng hải đối với tàu thuyền;
- Các trường hợp cấp thiết khác.

Điều 11. Yêu cầu chung đối với tàu thuyền đi qua không gây hại trong lãnh hải Việt Nam

1. Tất cả các loại tàu thuyền không phân biệt quốc tịch, trọng tải được phép đi qua không gây hại trong lãnh hải Việt Nam nhưng phải thực hiện trên cơ sở tôn trọng hòa bình, độc lập, chủ quyền, pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên và tuân thủ quy tắc phòng ngừa đâm va tàu thuyền trên biển theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

2. Tàu thuyền khi đi qua lãnh hải Việt Nam phải treo quốc kỳ Việt Nam trên đỉnh cột cao nhất, đi liên tục, nhanh chóng và thực hiện đầy đủ các quy định có liên quan của pháp luật Việt Nam và Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển năm 1982, trừ trường hợp gặp sự cố hàng hải, sự cố bất khả kháng, gặp nạn hoặc vì mục đích phải cứu giúp người, tàu thuyền hay tàu bay đang gặp nạn.

3. Tàu ngầm và các phương tiện đi ngầm khác của nước ngoài phải hoạt động ở trạng thái nổi trên mặt nước và phải treo cờ quốc tịch, trừ trường hợp được phép của Chính phủ Việt Nam hoặc theo thỏa thuận giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ của quốc gia mà tàu thuyền đó mang cờ.

4. Tàu thuyền nước ngoài chạy bằng năng lượng hạt nhân hoặc chuyên chở chất phóng xạ, chất độc hại, nguy hiểm, khi đi trong lãnh hải Việt Nam có nghĩa vụ:

a) Mang đầy đủ tài liệu kỹ thuật liên quan tới tàu thuyền và hàng hóa trên tàu, tài liệu về bảo hiểm dân sự bắt buộc;

b) Sẵn sàng cung cấp cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam mọi tài liệu liên quan đến thông số kỹ thuật của tàu thuyền cũng như của hàng hóa trên tàu thuyền;